

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng** **Năm 2014**

### **I. Thông tin chung**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp: 0200153370  
Đăng ký lần đầu ngày: 20 tháng 09 năm 2004  
Đăng ký thay đổi lần thứ 4: ngày 07 tháng 08 năm 2013
- Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng
- Vốn điều lệ: 91.792.900.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 91.792.900.000 VND
- Địa chỉ: số 16 đường Lạch Tray, P. Lạch Tray, Q. Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại: 031 3 847 004/ 3 853 680
- Số fax: 031 3 845 157
- Website: [www.haiphongbeer.com.vn](http://www.haiphongbeer.com.vn)
- Mã cổ phiếu: BHP

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

*\* Quá trình hình thành và phát triển:*

Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng tiền thân là xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được thành lập ngày 15 tháng 6 năm 1960 theo quyết định số 150/QĐUB của UBHC Thành phố Hải Phòng theo hình thức Công Tư hợp doanh.

Năm 1978 Xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được đổi tên thành Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1990 Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng được đổi tên thành Nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1993 UBND thành phố Hải Phòng đã quyết định đổi tên nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng thành Nhà máy bia Hải Phòng (Quyết định số 81/QĐ - TCCQ ngày 14/1/1993).

Năm 1995 thực hiện chủ trương về đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, UBND thành phố Hải Phòng đã có quyết định đổi tên Nhà máy bia Hải Phòng thành Công ty bia Hải Phòng (Quyết định số 1655/QĐ/ĐMDN ngày 4/10/1995).

Ngày 23/9/2004 UBND Thành phố Hải Phòng ra quyết định số 2519/QĐUB chuyển đổi Công ty bia Hải Phòng là Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần bia Hải Phòng. Công ty cổ phần bia Hải Phòng được thành lập với số vốn điều lệ là 25.500.200.000 VNĐ, với tỷ lệ vốn của cổ đông nhà nước là 65%, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Đến tháng 10 năm 2005, được sự đồng ý của UBND Thành Phố Hải Phòng về việc chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần bia Hải Phòng cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (theo thông báo số 4510/UBND-KHTH, ngày 24/8/2005) và Quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc nhận chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần bia Hải Phòng (số 45/QĐ-TCKT ngày 06/09/2005), Công ty cổ phần Bia Hải Phòng đã trở thành thành viên của Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội với hình thức Công ty mẹ, Công ty con.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Bia Hải Phòng họp ngày 23/10/2005: Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được đổi tên thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng, với số vốn điều lệ là 25.500.200.000 VNĐ, trong đó tỷ lệ vốn của cổ đông nhà nước do Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nắm giữ là 65%, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

\* Ngày đăng ký giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM: ngày 21/01/2013.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

\* *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất nước uống có cồn và không cồn: bia các loại, rượu, nước ngọt;
- Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.

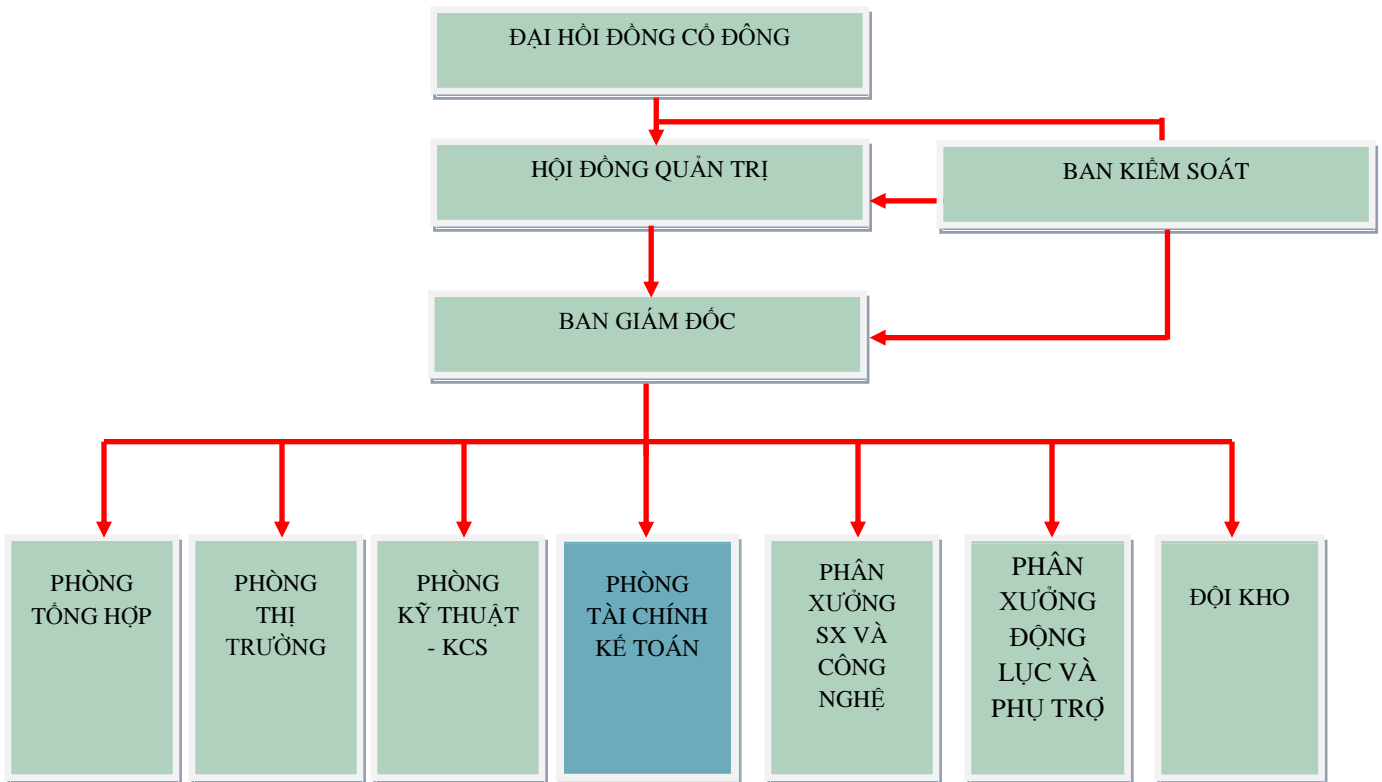
\* *Địa bàn kinh doanh:*

- Các quận, huyện thuộc thành phố Hải Phòng;
- Một số huyện, thị trấn, thị xã thuộc tỉnh Hải Dương, Bắc Ninh, Bắc Giang, Thái Bình, Lạng Sơn

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị: Quản trị theo phương thức trực tuyến

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG



### - Cơ cấu Bộ máy quản lý của Công ty:

Hiện nay cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng gồm:

#### ➡ Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội-Hải Phòng. Đại hội cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

#### ➡ Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội-Hải Phòng do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty,

trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

#### ➔ **Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

#### ➔ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 (ba người): 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

❖ **Phòng Tổng hợp:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm. Mua sắm, làm thủ tục nhập, xuất vật tư, nguyên liệu, phụ tùng thay thế, dụng cụ cho sản xuất. Tham mưu và làm các thủ tục pháp lý trong việc ký kết, giám sát thực hiện, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế với các nhà cung cấp. Tham gia xây dựng kế hoạch giá thành sản phẩm của Công ty; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các báo cáo thống kê theo quy định và yêu cầu quản trị của Công ty.

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ. Lập kế hoạch đào tạo và tuyển dụng lao động, xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hàng năm; tham mưu cho Ban giám đốc xây dựng quy chế trả lương, thưởng. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định và quy chế của Công ty. Theo dõi, giám sát việc chấp hành nội quy lao động, nội quy, quy chế của Công ty và công tác kỷ luật. Thực hiện các nhiệm vụ của công tác hành

chính, văn thư lưu trữ, quản lý xe ô tô con, vệ sinh môi trường, ngoại cảnh, công tác bảo vệ 2 nhà máy. Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch bảo vệ, an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt hàng năm.

❖ **Phòng Thị trường:** Chịu trách nhiệm về công tác tiêu thụ sản phẩm, bao gồm: thu thập thông tin, đánh giá tình hình thị trường, xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm. Tham mưu cho Giám đốc về giá bán sản phẩm, chính sách quảng cáo, phương thức bán hàng, hỗ trợ khách hàng, lập các hợp đồng đại lý. Tư vấn cho khách hàng về sử dụng thiết bị bảo quản, kỹ thuật bán hàng, thông tin quảng cáo. Theo dõi và quản lý tài sản, thiết bị, công cụ, dụng cụ bán hàng. Kết hợp với phòng Kế toán Tài chính quản lý công nợ các đại lý và khách hàng tiêu thụ sản phẩm; quản lý hóa đơn, viết hóa đơn, thu tiền bán hàng và nộp về thủ quỹ - phòng Kế toán hằng ngày.

❖ **Phòng kỹ thuật - KCS:** Chịu trách nhiệm trong công tác xây dựng, tiếp nhận chuyển giao và quản lý các quy trình vận hành thiết bị, công nghệ sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật, kỹ thuật an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện các chương trình nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Xây dựng các yêu cầu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, vật tư nguyên liệu. Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa đầu ra, chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. Quản lý hồ sơ lý lịch hệ thống máy móc thiết bị; xây dựng và theo dõi kế hoạch duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị. Kết hợp với các bộ phận liên quan xây dựng và thực hiện nội dung chương trình đào tạo, tổ chức thi nâng bậc kỹ thuật cho công nhân hàng năm. Chỉ đạo thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008, hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm ISO 22000 và hệ thống quản lý môi trường 14001. Chịu trách nhiệm về công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và công tác môi trường. Theo dõi và thực hiện công tác thi đua khen thưởng.

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán. Phòng có chức năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm. Tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty. Thực hiện thu tiền bán hàng, quản lý quỹ. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán; hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê.

❖ **Đội kho:** Quản lý các kho vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, bao bì, chai két, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất, bán hàng. Thực hiện công tác xuất, nhập vật tư, nguyên liệu, theo dõi, đối chiếu, lập các bảng kê bán hàng, báo cáo

nhập xuất tồn hàng ngày, tuần, tháng gửi các phòng Nghiệp vụ của công ty và Tổng Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Sản xuất và Công nghệ:** Có nhiệm vụ sản xuất sản phẩm bia hơi, bia chai các loại trên hai dây chuyền sản xuất (cũ và mới) tại nhà máy số 2 (Quán Trữ). Thực hiện các công đoạn sản xuất theo đúng quy trình công nghệ từ khâu xay nghiền nguyên liệu đến nấu bia, bảo quản và xử lý men giống, lên men bia, lọc trong bia, đóng chai nhập kho thành phẩm và giao bia hơi các loại cho Đội kho xuất bán hàng ngày. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty và Tổng Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Động lực và phụ trợ:** Có nhiệm vụ cung cấp điện, hơi, khí nén, lạnh, nước sạch, nước công nghệ phục vụ sản xuất các sản phẩm bia hơi, bia chai của phân xưởng Sản xuất và Công nghệ. Chiết rót bia tươi Hải Phòng (HaiPhong draft beer), bia vàng Hải Phòng, bia hơi thành phẩm các loại nhập kho và giao cho khách hàng. Sửa chữa thường xuyên và bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các máy móc, thiết bị toàn nhà máy, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Chịu trách nhiệm vận hành trạm xử lý nước thải và kiểm soát hàng ngày các chỉ tiêu nước thải qua xử lý. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu, tình hình máy móc, thiết bị hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty theo quy định.

**- Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty đã góp 22.500.000.000 VND vào công ty liên kết là Công ty CP HABECO - Hải Phòng, số vốn góp này chiếm 14,1% Vốn điều lệ của Công ty CP HABECO - Hải Phòng tại thời điểm 30/06/2013.

+ Tên đầy đủ: Công ty cổ phần HABECO - Hải Phòng.

+ Địa chỉ: Thị trấn Trường Sơn, An Lão, Hải Phòng

+ Tel. 031.3667163 - Fax: 031.3667189

+ Vốn điều lệ: 160.000.000.000VNĐ

+ Mã số thuế: 0200761964, ĐKKD số 0203003491 do Sở KHĐT Hải Phòng cấp ngày 24/09/2007

+ Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, nước đóng chai các loại.....

**5. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Không ngừng đổi mới công nghệ, thiết bị, mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm với các mặt hàng: bia hơi, bia tươi, bia chai, bia lon, bia đặc biệt, nước tinh khiết .... nhằm thỏa mãn nhu cầu của người tiêu dùng với các sản phẩm bia có chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả cạnh tranh, dịch vụ tốt nhất. Tạo đủ việc làm, ổn định thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống cho cán bộ công nhân viên. Đóng góp ngày càng cao cho ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố Hải Phòng. Đảm bảo Công ty tăng trưởng bền vững, phù hợp với quy hoạch phát triển của Thành phố Hải Phòng và quy hoạch phát triển ngành Bia - Rượu - NGK Việt Nam đến năm 2015 và tầm nhìn 2025 của Bộ Công thương.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nâng sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ lên 75 triệu lít bia/năm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân thành phố Hải Phòng, các tỉnh lân cận và xuất khẩu.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Đảm bảo sản xuất an toàn cho cộng đồng dân cư và môi trường. Tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội trên cơ sở mở rộng sản xuất, phát triển bán hàng (tuyển dụng thêm lao động được đào tạo phục vụ sản xuất; tạo thêm việc làm cho người dân thông qua mạng lưới tiêu thụ sản phẩm trên các kênh phân phối sản phẩm của Công ty).

**6. Các rủi ro:** (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty).

- Năm 2014 và một vài năm tới, kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam vẫn chưa hết ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng lớn, nhiều doanh nghiệp phá sản, lạm phát tăng cao dẫn đến việc Chính phủ và người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu ảnh hưởng lớn đến mục tiêu mở rộng & phát triển sản xuất của Công ty;

Nền kinh tế thế giới có nhiều biến động làm cho tỷ giá đồng USD, đồng EURO không ổn định, giá điện, nước, xăng dầu, đường kính, gạo tẻ, vận tải ... tiếp tục tăng cao ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty;

Năm 2014, Dự án đi dời khu vực sản xuất của nhà máy số 1 (số 16 Lạch Tray) sang nhà máy số 2 (Quán Trữ) cơ bản hoàn thành và đưa vào hoạt động. Chi phí sản xuất, kinh doanh tăng cao do tăng lãi suất tiền vay đầu tư và tăng khấu hao TSCĐ cũng là nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

- *Rủi ro về luật pháp:*

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần đồng thời đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM), hoạt động của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp

luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán bao gồm Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định đối với công ty đăng ký giao dịch. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

*- Rủi ro đặc thù:*

Rủi ro về Thuế suất ngành bia: Bia là sản phẩm chịu thuế Tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Chính Phủ. Mức thuế suất 50% kể từ ngày 01/01/2013 áp dụng với tất cả các sản phẩm bia làm các doanh nghiệp sản xuất bia nói chung và Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng nói riêng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư mở rộng và phát triển sản xuất.

*- Rủi ro về thị trường:* Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia do người dân phải thắt chặt chi tiêu. Bên cạnh đó, cùng với sự ra đời và phát triển của các công ty ở các tỉnh lân cận và sản xuất cùng dòng sản phẩm bia hơi với sự đầu tư lớn về dây chuyền công nghệ cũng như công tác quảng bá sản phẩm khiến Công ty phải nỗ lực để giữ vững thị phần trong thành phố Hải Phòng và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các địa bàn khác làm cho chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2013	Năm 2014		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/C.Kỳ	TH/KH
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4=3/1)	(5=3/2)
1. Sản lượng sản xuất	Tr.lít	48,224	48,230	48,255	100,06	100,05
Trong đó: - Bia hơi	-	36,841	36,53	37,398	101,51	102,38
-Bia chai 999 + HP beer	-	1,714	1,7	1,224	71,41	72
-Bia chai Hà Nội-450ml	-	9,669	10,000	9,633	99,63	96,33
2. Tổng doanh thu	1.000 đồng	349.934.676	337.307.000	367.546.410	105,03	108,96
Tr.đ: Doanh thu SXCN	-	340.277.843	332.380.000	356.771.485	104,85	107,34
3. Doanh thu thuần	-	228.802.579	218.782.000	240.670.767	105,19	110,00
4. Thuế phải nộp	-	145.757.146	138.428.000	148.336.607	101,77	107,16



5. Thuế đã nộp	-	144.768.087	145.767.000	150.053.156	103,65	102,94
6. Khấu hao TSCĐ	-	25.056.490	27.000.000	27.348.479	109,15	101,29
7. Lợi nhuận sau thuế	-	17.548.628	6.679.000	8.873.377	50,56	132,85
8. Lãi cơ bản trên CP	-	19.118	7.276	9.667	50,56	132,86
9. Lao động	Người	303	300	296	97,69	98,67
10. Thu nhập bình quân	Tr.đ/n/t	7,498	7,632	7,636	101,84	100,05
11. Tỷ lệ đã trả cổ tức năm	%	12%	≥5%	6%	50	120
12. Vốn điều lệ	1.000 đồng	91.792.900	91.792.900	91.792.900	100	100
13. Nguồn vốn chủ sở hữu	-	163.845.014	170.524.000	159.772.893	97,51	93,70

\* Số liệu trên đã được kiểm toán độc lập đến ngày 31/12/2014

**\* Đánh giá tình hình:**

Năm 2014 tiếp tục là năm hết sức khó khăn đối với các doanh nghiệp SXKD trong nước và Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng cũng không nằm ngoài những khó khăn đó. Đặc biệt, năm 2014 Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng phải cơ bản hoàn thành dự án “Đầu tư và di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1 (16 Lạch Tray) sang nhà máy số 2 (85 Lê Duẩn, Quán Trữ) nên khó khăn càng tăng lên gấp bội. Tuy nhiên, nhờ triển khai thực hiện hữu hiệu những giải pháp về khai thác nguồn vốn, về thị trường, công nghệ sản xuất, triệt để tiết kiệm, áp dụng chính sách giá linh hoạt, hợp lý, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện các chính sách kích cầu tiêu thụ, quảng bá sản phẩm, Công ty đã giữ vững, phát triển và mở rộng thị trường, ổn định sản xuất, hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu KH SXKD năm 2014. Cụ thể:

Sản lượng sản phẩm sản xuất và tổng doanh thu đạt kế hoạch đã đề ra; thuế đã nộp tăng 5,285 tỷ đồng, tăng 3,65% so với năm 2013.

Riêng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế giảm 8,675 tỷ đồng so với năm 2013 là khoản giảm đáng kể vì lý do sau:

- Năm 2014, để giữ vững và phát triển thị trường trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt giữa các DN sản xuất bia trong và ngoài nước, Công ty đã phải tăng chi phí bán hàng gần 1,5 tỷ đồng - tăng 7,58% so với năm 2013.

- Mặt khác, Công ty đang gấp rút hoàn thành Dự án đầu tư và di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1 (Lạch Tray) sang nhà máy số 2 (Quán Trữ) nên phải vay vốn đầu tư làm cho lãi suất tiền vay tăng 1,831 tỷ bằng 289% so với cùng kỳ.

- Đặc biệt, năm 2014, Công ty trích dự phòng giảm giá đầu tư tài chính khoản đầu tư vào Công ty CP Habeco - Hải Phòng gần 7,834 tỷ đồng. Những

yếu tố đó làm ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2014 của Công ty.

Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo đúng luật định và năm 2014 vẫn đứng trong top 5 các đơn vị nộp thuế cao nhất tại thành phố Hải Phòng.

Trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế nhưng Công ty đã cố gắng duy trì ổn định và phát triển sản xuất, bảo toàn và phát triển được vốn kinh doanh, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động ở mức khá so với mặt bằng thu nhập trong thành phố với mức thu nhập bình quân là 7.636.000đ/người/tháng.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành: (Có danh sách đính kèm)
- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có sự thay đổi.

Số lượng cán bộ, nhân viên: thời điểm 31/12/2014 là 296 người

## **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

### *a) Các khoản đầu tư lớn:*

Đến thời điểm 31/12/2014, về cơ bản Công ty đã hoàn thành hầu hết các gói thầu của Dự án đầu tư và di dời khu vực sản xuất của nhà máy số 1 theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư. Hiện còn lại gói thầu Hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> công suất 300kg/h do nguyên nhân về phía nhà thầu.

### *b) Các công ty con, công ty liên kết:*

Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng - là Công ty liên kết đã đi vào sản xuất từ Quý III năm 2010 nhưng do vốn đầu tư lớn, sản lượng bia chai Hà Nội do Tổng Công ty giao kế hoạch hợp tác sản xuất thấp (chưa được 2/3 công suất thiết kế) nên 5 năm liền (2010 - 2014) đều lỗ trong khoảng từ gần 20 tỷ đến 30 tỷ đồng/năm.

## **4. Tình hình tài chính**

### *a) Tình hình tài chính*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>% tăng giảm</b>
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			

Tổng giá trị tài sản	267.874.569.946	313.952.185.907	17,20
Doanh thu thuần	228.802.579.000	240.670.767.000	5,19
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.086.453.385	10.725.655.549	-53,54
Lợi nhuận khác	497.249.047	883.977.871	77,77
Lợi nhuận trước thuế	23.583.702.432	11.609.633.420	-50,77
Lợi nhuận sau thuế	17.548.628.579	8.873.376.568	-49,44
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	6%	-50

*b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,77	0,48	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,35	0,16	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	38,83	49,11	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	63,49	96,50	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	8,04	6,63	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,85	0,77	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,74	3,69	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,71	5,55	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,55	2,83	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,04	4,45	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

*a) Cổ phần:*

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.179.290 cổ phần mệnh giá 10.000đ/cổ phần; bao gồm 01 loại cổ phần: (1): chứng khoán phổ thông.

Trong đó:

+Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.179.290 cổ phần;

b) Cơ cấu cổ đông: Tổng số: 373 cổ đông.

+ Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- 01 cổ đông lớn, 372 cổ đông nhỏ;

- 02 cổ đông tổ chức và 371 cổ đông cá nhân;

- 373 cổ đông trong nước;

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không thay đổi.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác:: không

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Mặc dù gặp khó khăn gay gắt do suy thoái kinh tế thế giới và trong nước, do phải cạnh tranh quyết liệt với các DN sản xuất bia trong và ngoài nước, sự tăng giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu, tiền lương cơ bản, tăng lãi phải trả ngân hàng, tăng khấu hao TSCĐ do đầu tư .... nhưng năm 2014 Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu KH SXKD đã được ĐHĐ cổ đông thông qua; giữ ổn định sản xuất và có sự tăng trưởng, tạo đủ việc làm cho người lao động với mức thu nhập khá, chi trả cổ tức cho cổ đông đạt 100% so với kế hoạch.

Năm 2014, Công ty đã sản xuất được 48,255 triệu lít bia các loại; trong đó: bia hơi các loại là 37,398 triệu lít vượt 557 nghìn lít so với năm 2013, bia chai Hà Nội đạt 9,633 triệu lít giảm 36 nghìn lít so với năm 2013 vì phụ thuộc vào sản lượng tiêu thụ của Tổng Công ty..

Các sản phẩm của Công ty tiếp tục được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, nằm trong top 100 nhãn hiệu “Thương hiệu Việt”. Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001, tiêu chuẩn Vệ sinh an toàn thực phẩm 22000, hệ thống bảo vệ môi trường 14001 được áp dụng, phát huy tốt hiệu quả.

Các mặt quản lý sản xuất - kỹ thuật, tài chính, lao động, tiền lương được tăng cường. Công tác thực hành tiết kiệm được đặc biệt quan tâm và mang lại hiệu quả cao làm giảm chi phí sản xuất, tăng cường sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách cho người lao động; tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của người lao động trong thành phố, làm tròn nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước.

Nền tài chính Công ty lành mạnh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

Công tác đầu tư về cơ bản đã hoàn thành các gói thầu chủ yếu của Dự án đầu tư và di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1 (Lạch Tray), đảm bảo chất lượng từng hạng mục công trình, đảm bảo an toàn về con người, thiết bị và tuân thủ đúng quy định của Nhà nước về quản lý Dự án đầu tư. Từ tháng 5/2014 đã bước đầu đưa vào sử dụng và đã dần trích khấu hao để hoàn trả vốn vay.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản**

Tình hình tài sản biến động theo chiều hướng tốt, sử dụng có hiệu quả cao. Công ty không có nợ phải thu xấu hoặc tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **b) Tình hình nợ phải trả**

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2014: 154.179.292.661đ

Trong đó: Nợ ngắn hạn: 86.243.749.012đ

Nợ dài hạn: 67.935.543.649

Không có biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải trả xấu: không có;

- Ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

Trong năm, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày phát sinh. Năm 2014, Công ty không có chênh lệch tỷ giá phát sinh. Các tài sản dưới dạng tiền bằng ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng TMCP Á Châu tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Chênh lệch tỷ giá đánh giá lại được phản ánh vào chênh lệch tỷ giá hối đoái và số dư được kết chuyển sang chi phí hoạt động tài chính tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Trong năm, do Dự án di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1 (Lạch Tray) sang nhà máy số 2 (Quán Trữ) cơ bản hoàn thành và đã đưa vào hoạt động từ tháng 5/2014, để đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm và công tác cán bộ tại nhà máy số 2, Công ty đã giải thể phân xưởng bia số 1 (16 Lạch Tray) và phân xưởng bia số 2 (Quán Trữ); thành lập mới phân xưởng Sản xuất và Công nghệ và phân xưởng Động lực và Phụ trợ tại nhà máy số 2. Bổ nhiệm lại 02 quản đốc phân xưởng và 03 phó quản đốc của 02 phân xưởng nói trên. Bổ sung, điều chỉnh các chính sách bán hàng, tăng cường công tác quảng bá sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ, động viên, khuyến khích các đại lý, khách hàng đẩy mạnh công tác bán hàng với cơ chế giá

bán linh hoạt, hợp lý cho từng vùng thị trường, từng đối tượng khách hàng. Nhờ đó, đã giữ vững thị trường hiện có, mở rộng, phát triển thêm thị trường mới, làm cho sản lượng bia hơi tiêu thụ năm 2014 có phần tăng trưởng so với năm 2013 trong khi sức mua giảm.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị nâng công suất lên 75 triệu lít bia/năm. Nâng cao một bước chất lượng bia hơi, bia chai, cải tiến bao bì mẫu mã bia chai thương hiệu Hải Phòng. Đa dạng hóa cơ cấu sản phẩm: nghiên cứu sản xuất thêm sản phẩm mới: bia đặc biệt, bia chai chất lượng cao ...;

- Diện tích đất tại nhà máy số 1 - 16 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng sau khi hoàn thành Dự án đầu tư di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1, Công ty sẽ trình Tổng Công ty và các Ban ngành liên quan xin đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại, văn phòng cho thuê ...

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không**

### **IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng hoạt động SXKD năm 2014 của Công ty vẫn đạt được hiệu quả cao.

Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch SXKD, các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 cũng như Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp.

Ban Giám đốc và bộ máy quản lý, điều hành Công ty trong năm đã tích cực, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành trên các mặt hoạt động SXKD, khắc phục tốt mọi khó khăn, hoàn thành toàn diện nhiệm vụ kế hoạch. Cụ thể:

- Tăng cường các giải pháp thị trường giúp Công ty ngoài việc giữ vững và mở rộng thị trường hiện có đã phát triển thêm thị trường mới tiêu thụ bia hơi, bia chai tại Thái Bình, Bắc Giang, Lạng Sơn... Từ tháng 05/2014, Công ty đã tập trung sản xuất và bán hàng chủ yếu tại nhà máy số 2 (Quán Trữ) đồng nghĩa với việc không còn những thuận lợi về vị trí địa lý như tại Lạch Tray nhưng hiệu quả SXKD của Công ty không bị ảnh hưởng, cụ thể: sản lượng bia hơi tiêu thụ tăng trên 550 nghìn lít so với năm 2013. Sản phẩm mới Bia tươi Hải Phòng (HaiPhong draft beer) năm 2014 đã tiêu thụ được trên 1,1 triệu lít, tăng 850 nghìn lít so với năm 2013.

- Công tác quản lý kỹ thuật, sản xuất: chất lượng sản phẩm bia hơi các loại được duy trì và ổn định hơn. Bia tươi Hải Phòng (HaiPhong draft beer) được người tiêu dùng đánh giá tốt. Chất lượng các sản phẩm bia chai 999, bia chai HaiPhong beer ổn định, từng bước chiếm lĩnh được thị trường Hải Phòng và tỉnh

ngoài. 100% sản lượng bia chai Hà Nội sản xuất đạt tiêu chuẩn theo quy định của Tổng công ty.

Sản phẩm của Công ty tiếp tục được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao” và nằm trong top 100 nhãn hiệu “Thương hiệu Việt”... Tiếp tục duy trì có hiệu quả các hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Công tác đầu tư: tập trung vào thực hiện dự án “Đầu tư & di dời khu vực sản xuất của nhà máy bia số 1”. Đến thời điểm hiện tại, về cơ bản Dự án đã hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước.

- Công tác quản lý tài chính, lao động, tiền lương, thực hành tiết kiệm, bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các mặt phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

## ***2.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty***

Ban Giám đốc Công ty:

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc điều hành được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công đối với các Phó Giám đốc;

- Tập thể Ban Giám đốc Công ty thực sự là một tập thể đoàn kết, gắn bó, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; điều hành mọi hoạt động SXKD, công tác đầu tư với hiệu quả cao;

- Chỉ đạo thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính năm 2014 được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

## ***3.Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị***

Nâng cao năng lực quản trị, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên nhằm triển khai và thực hiện tốt các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2015 và những năm tới. Tập trung chỉ đạo Ban quản lý điều hành thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng sau:

- Chỉ đạo sát sao việc nâng cao một bước chất lượng sản phẩm bia hơi, bia chai các loại, cải tiến hình thức, mẫu mã, bao bì sản phẩm bia chai, nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới. Chỉ đạo đổi mới công tác tiêu thụ sản phẩm, tăng

sản lượng tiêu thụ sản phẩm bia chai Hải Phòng, bia tươi Hải Phòng; kiện toàn nhân lực làm công tác tiêu thụ sản phẩm, đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên thị trường, marketing mang tính chuyên nghiệp.

- Đôn đốc nhà thầu tập trung giải quyết gói thầu Hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub> công suất 300kg/h của dự án di dời. Cân nhắc, tính toán, nếu khả thi thì tiến hành triển khai thực hiện gói thầu xây dựng khu vực văn phòng thuộc dự án đầu tư di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1 (Lạch Tray) sang nhà máy số 2 (Quán Trữ) và chuẩn bị cho Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê tại nhà máy số 1 (16 Lạch Tray).

- Tăng cường một bước công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc, các Phó giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm Luật pháp, chế độ kế toán tài chính, duy trì cổ tức cho các cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

- Chỉ đạo Ban quản lý điều hành khẩn trương hoàn thành việc bán thu hồi vốn dây chuyền đóng chai tự động năng suất 8.000 chai/giờ tại nhà máy số 2 và hệ thống thiết bị đã thanh lý tại nhà máy số 1.

#### **v.Quản trị công ty.**

##### **1.Hội đồng quản trị**

a)Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:.

#### **DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tỷ lệ SH CP biểu quyết	CK khác do CT phát hành	TV độc lập	TV không điều hành	TV điều hành	CĐ tại CT khác
1	Ng. Tuấn Phong	CT HĐQT	55,01	không		x		CT HĐQT TCT; CT HĐQT Công ty CP Habeco - HP
2	Tạ Thu Thủy	TV HĐQT	5,348	không			x	TV HĐQT Cty CP Habeco - HP
3	Cao Thanh Dung	TV HĐQT	0,303	không			x	TV HĐQT Cty CP Habeco -



								HP
4	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT	5,00	không		x		
5	Phạm Quốc Khánh	TV HĐQT	0,202	không			x	CĐ Cty CP Habeco - HP

*b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:*

- Tiểu ban Sản xuất - Kinh tế - Tài chính;
- Tiểu ban Kỹ thuật - Công nghệ;
- Tiểu ban Thị trường - Tiếp thị.

*c) Hoạt động của Hội đồng quản trị*

Năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo sát sao Ban quản lý điều hành Công ty tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết các cuộc họp HĐQT. Kịp thời nắm bắt các thông tin và định hướng giải quyết những vướng mắc trong công tác đầu tư; công tác sản xuất và kỹ thuật công nghệ. Tăng cường chỉ đạo Ban quản lý điều hành Công ty nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý SXKD, thực hành tiết kiệm, quản lý các mặt công tác khác.

Nhờ đó, năm 2014, Công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu chủ yếu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 03 cuộc

Stt	Ngày	Nội dung	Kết quả
1	21/01/2014	Thông qua: Kết quả SXKD năm 2013; KH năm 2014; Dự kiến tỷ lệ tạm ứng cổ tức năm 2013; Công tác tổ chức bộ máy.	Biểu quyết nhất trí 100%
2	07/03/2014	Thông qua kế hoạch Đại Hội đồng cổ đông năm 2014; phương án phân phối lợi nhuận năm 2013. Thống nhất về chủ trương điều chỉnh lại KH năm 2014.	Biểu quyết nhất trí 100%
3	16/10/2014	Thông qua kết quả SXKD 9 tháng năm 2014; một số vấn đề về dự án di dời: bán thanh lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng, tách phần xây dựng nhà văn phòng tại NM2 (Quán Trữ) để làm sau.	Biểu quyết nhất trí 100%

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.  
 e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

+ *Tiểu ban Sản xuất - Kinh tế - Tài chính*: bà Tạ Thu Thủy - GĐCT, Bà Cao Thanh Dung - PGĐ kiêm kế toán trưởng Công ty:

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 đạt kết quả tốt: hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Khai thác và giải ngân kịp thời, có hiệu quả các nguồn vốn phục vụ sản xuất và Dự án “Đầu tư và di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1”;
- Bảo toàn và sử dụng vốn với hiệu quả cao;
- Triệt để thực hành tiết kiệm trên các mặt quản lý: giảm chi phí hành chính, điện thoại, internet 10%; Duy trì tỷ lệ hao phí trong khâu chiết rót 2,3%.
- Các gói thầu thuộc dự án “Đầu tư và di dời khu vực sản xuất nhà máy số 1” về cơ bản đã hoàn thành, đúng quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư.

+ *Tiểu ban Kỹ thuật - Công nghệ, thị trường - tiếp thị*: Ông Phạm Quốc Khánh - Trưởng tiểu ban.

- Chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương nâng cao một bước về chất lượng sản phẩm bia các loại; đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm mới HaiPhong draft beer.
- Chỉ đạo sát sao các hoạt động thị trường, tiếp thị: từ nề nếp, tác phong làm việc của nhân viên thị trường đến các giải pháp nhằm mở rộng, phát triển thị trường. Trong năm, ngoài việc duy trì, mở rộng các thị trường tiềm năng, vốn có, Công ty còn khai thác, phát triển thêm được thị trường mới như Kim Thành - Hải Dương, Thái Bình, Bắc Giang, Lạng Sơn;
- Tập trung đầu tư các trang thiết bị, dụng cụ bán hàng, đồ quảng cáo và đầu tư cho các hoạt động quảng bá thương hiệu, chăm sóc khách hàng .v.v...

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

STT	Họ và Tên	Chức danh
1	Nguyễn Tuấn Phong	CT HĐQT
2	Tạ Thu Thủy	TV HĐQT
3	Cao Thanh Dung	TV HĐQT
4	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT
5	Phạm Quốc Khánh	TV HĐQT

\*Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:.

### DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tỷ lệ SH CP biểu quyết	CK khác do CT phát hành
1	Ng. Thị Hồng Nhung	Trưởng BKS	0,054	không
2	Vũ Thị Hiền	UV Ban kiểm soát	0,207	không
3	Phạm Thu Thủy	TV Ban kiểm soát	không	không

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Stt	Ngày	Nội dung	Kết quả
1	21/01/2014	Xem xét báo cáo Kết quả SXKD năm 2013; KH năm 2014; Dự kiến tỷ lệ tạm ứng cổ tức năm 2013.	Biểu quyết nhất trí 100%
2	07/03/2014	Phân công tham gia tổ chức Đại Hội đồng cổ đông năm 2014; Xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2013. Thống nhất về chủ trương điều chỉnh lại KH năm 2014.	Biểu quyết nhất trí 100%
3	16/10/2014	Xem xét báo cáo kết quả SXKD 9 tháng năm 2014 và một số vấn đề về dự án di dời: bán thanh lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng.	Biểu quyết nhất trí 100%

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

**THÙ LAO NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN GÓP CỦA TỔNG CÔNG TY  
TẠI CÔNG TY CP BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG - NĂM 2014**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Họ và tên	Chức danh	Phụ cấp TV HĐQT, BKS	Thưởng các khoản	Tổng thù lao (đ/người/ năm)	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Phong	Chủ tịch HĐQT	98.031.524	111.056.630	209.088.154	Các khoản thu nhập
2	Vương Toàn	Nguyên thành viên HĐQT	0	15.951.520	15.951.520	tại TCT & ĐV khác,
3	Nguyễn Anh Tuấn	Nguyên Ủy viên Ban kiểm soát	5.165.865	41.018.182	46.184.047	CT không có số liệu
4	Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	78.425.219	38.739.390	117.164.609	
5	Phạm Thu Thủy	UV Ban kiểm soát	53.653.050	0	53.653.050	
	<b>Cộng</b>		<b>235.275.658</b>	<b>206.765.722</b>	<b>442.041.380</b>	

**THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
VÀ CÁN BỘ CHỦ CHỐT ĐANG LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY - NĂM 2014**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Họ và tên	Chức danh	Phụ cấp TV HĐQT, BKS	Thưởng Ban điều hành	Lương, thưởng khác	Tổng thù lao (đ/người/ năm)
1	Tạ Thu Thủy	Thành viên HĐQT	78.425.219	68.363.636	595.114.617	741.903.472
2	Cao Thanh Dung	Thành viên HĐQT	78.425.219	54.690.909	420.149.373	553.265.501
3	Phạm Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	78.425.219	54.690.909	223.100.965	356.217.093
4	Ng. Thị Hồng Nhung	Trưởng BKS	71.537.399	0	174.010.786	245.548.185
5	Vũ Thị Hiền	UV Ban KS	60.540.869	41.018.182	240.363.119	341.922.170
6	Lê Thị Mỹ	Nguyên UV BKS	5.165.865	41.018.182	200.132.761	246.316.808
7	Lê Việt Sắc	Thư ký HĐQT	49.015.762	41.018.182	232.029.585	322.063.529

8	Đào Mạnh Tuấn	Phó Giám đốc	0	41.018.182	362.634.940	403.653.122
9	Vũ Quốc Cường	Quản đốc Động lực	0	20.509.091	218.134.194	238.643.285
	<b>Cộng</b>		<b>421.535.552</b>	<b>362.327.273</b>	<b>2.665.670.340</b>	<b>3.449.533.165</b>

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không giao dịch
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các chế độ chính sách của Nhà nước về quản trị Công ty

## **VI. Báo cáo tài chính:**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

**Số: 12 /2015/BCTC-VAHP**

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

**Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 30/01/2015, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc

kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

---

**Nguyễn Thị Hoa**

**Phó Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
0804-2013-055-1

---

**Tạ Thị Việt Phương**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
1445-2013-055-1

**Thay mặt và đại diện**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT ANH - CHI NHÁNH HẢI PHÒNG**

**Ngày 30 tháng 01 năm 2015**

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Có văn bản kèm theo (đã gửi ngày 03/03/2015)

**Xác nhận của đại diện  
theo pháp luật của Công ty  
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

***Tạ Thu Thủy***